TỔNG CÔNG TY CƠ ĐIỆN XÂY DỰNG-CTCP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 12 /CV-HĐQT	*Hà Nội, ngày 25 tháng 01 năm 2022*

CÔNG BỐ THÔNG TIN

TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

1. Tên tổ chức: **TỔNG CÔNG TY CƠ ĐIỆN XÂY DỰNG – CTCP**
2. Tên giao dịch: **AGRIMECO**
3. Địa chỉ trụ sở: **Km số 10, quốc lộ 1A, Xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, TP. Hà Nội.**
4. Điện thoại: **04. 66742798** Fax: **04. 38615706**
5. Người thực hiện công bố thông tin: Ông **Lê Văn An**

Chức vụ: **Chủ tịch Hội đồng quản trị**

6. Loại thông tin công bố: Định kỳ ☑ Bất thường ☐ 24h ☐ Theo yêu cầu ☐
7. Nội dung thông tin công bố: **Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2021.**
8. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty Cơ điện Xây dựng - CTCP vào ngày 25 /01/2022 tại địa chỉ http://www.agrimeco.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu kèm theo:

- Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2021.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
Người đại diện theo pháp luật/ Người được UQ CBTT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Website Agrimceco;
- Lưu VPTH, HĐQT.

M.S.D.N: 0100102887-C.T.C.P * TỔNG CÔNG TY CƠ ĐIỆN XÂY DỰNG CTCP * H. THANH TRÌ - TP. HÀ NỘI

CHỦ TỊCH HĐQT

Lê Văn An

TỔNG CÔNG TY CƠ ĐIỆN XÂY DỰNG-CTCP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 15 /BC-HĐQT	*Hà Nội, ngày 25 tháng 01 năm 2022*

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
NĂM 2021

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Tên công ty đại chúng:	**TỔNG CÔNG TY CƠ ĐIỆN XÂY DỰNG – CTCP**
Địa chỉ trụ sở chính:	Km 10, quốc lộ 1A, Xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, TP. Hà Nội.
Điện thoại:	024. 66742798 Fax: 024. 38615706
Vốn điều lệ:	215.000.000.000 đồng *(Hai trăm mười lăm tỷ đồng)*
Mô hình quản trị công ty:	Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc.

Về thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã thông qua:

TT	Số Nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung của Nghị quyết
01	06/NQ-ĐHĐCĐ	17/11/2021	1. Thông qua việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đông cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng công ty Cơ điện Xây dựng – CTCP; 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả thực hiện kế hoạch năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021; 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán; 4. Thông qua Báo cáo của BKS về kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát năm 2020 và kế hoạch hoạt động kiểm tra, giám sát năm 2021; 5. Thông qua Phương án sử dụng và phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020; 6. Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021; 7. Thông qua việc chọn Công ty kiểm toán A&C thực hiện kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm 2021.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị ("HĐQT"):

TT	Thành viên HĐQT		Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
				Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông	Lê Văn An	Chủ tịch HĐQT	25/05/2018	
2	Ông	Đồng Tuấn Vũ	Thành viên HĐQT không điều hành	25/05/2018	
3	Ông	Đỗ Mạnh Cường	Thành viên HĐQT	25/05/2018	
4	Ông	Đỗ Minh Tiến	Thành viên HĐQT	25/05/2018	
5	Ông	Lê Tuấn Anh	Thành viên HĐQT không điều hành	22/06/2020	

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

TT	Thành viên HĐQT		Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông	Lê Văn An	4/4	100%	
2	Ông	Đồng Tuấn Vũ	4/4	100%	
3	Ông	Đỗ Mạnh Cường	4/4	100%	
4	Ông	Đỗ Minh Tiến	4/4	100%	
5	Ông	Lê Tuấn Anh	4/4	100%	

Ngoài các phiên họp được triệu tập, Chủ tịch Hội đồng quản trị còn tổ chức lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị để thông qua các Nghị quyết/ Quyết định về các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành:

Căn cứ Điều lệ và các Quy chế quản trị của Tổng công ty Cơ điện Xây dựng – CTCP ("Tổng công ty"), Hội đồng quản trị Tổng công ty đã thực hiện nghiêm túc công tác giám sát hoạt động của Ban Điều hành trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, việc giám sát này được thực hiện thông qua các cuộc họp trực tiếp của HĐQT với Ban Điều hành cũng như các thành viên HĐQT đã trực tiếp tham gia các cuộc họp giao ban định kỳ của Ban Điều hành.

Hội đồng quản trị và Ban Điều hành đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong quản lý điều hành. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng các quyền hạn và nhiệm vụ của mình được quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty, Quy chế nội bộ về quản trị, Quy chế quản lý tài chính và các quy

định của Nhà nước. Từ đó, hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty được điều hành một cách thông suốt, kiểm soát rủi ro, nhằm đảm bảo lợi ích của cổ đông.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Tổng công ty chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị. Các thành viên Hội đồng quản trị tham gia quản lý điều hành theo nhiệm vụ được phân công cụ thể của Hội đồng quản trị.

5. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị năm 2021:

TT	Số Nghị quyết	Ngày tháng	Nội dung
1	02/2021/NQ-HĐQT	06/01/2021	Phê duyệt chi phí bổ sung để đẩy nhanh tiến độ thi công lắp đặt thiết bị Cơ điện NM thủy điện Bản Mồng, tỉnh Nghệ An
2	03/2021/NQ-HĐQT	12/01/2021	Phê duyệt dự toán các gói thầu: "Cung cấp, lắp đặt thiết bị cơ khí thủy công" và "Thiết bị mua tiêu chuẩn" của Dự án thủy điện Bản Mồng, tỉnh Nghệ An
3	04/2021/NQ-HĐQT	14/02/2021	Thông qua việc bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng Tổng công ty Cơ điện Xây dựng - CTCP
5	06/2021/NQ-HĐQT	19/02/2021	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Đợt 11 Dự án thủy điện Bản Mồng, tỉnh Nghệ An
4	07/2021/NQ-HĐQT	13/03/2021	Thông qua việc cho Công ty CP Thủy điện Chi khê vay để trả nợ Ngân hàng SMBC
6	08/NQ-HĐQT	30/03/2021	Thông qua việc chuyển nhượng cổ phần của Tổng công ty Cơ điện Xây dựng tại Công ty cổ phần Thiết bị Cơ điện và Xây dựng
7	09/NQ-HĐQT	01/4/2021	Thông qua việc bổ nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Cơ điện Xây dựng - CTCP đối với ông Phạm Bảo Long
8	09a/NQ-HĐQT	06/04/2021	Thông qua việc gia hạn thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng công ty Cơ điện Xây dựng - CTCP
9	10a/2021/NQ-HĐQT	10/05/2021	Thông qua việc cử người đại diện phần vốn của Tổng công ty và đề cử người tham gia Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2026 tại Công ty cổ phần Đaksrông
10	10/2021/NQ-HĐQT	08/06/2021	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Đợt 12 Dự án thủy điện Bản Mồng, tỉnh Nghệ An
11	11/2021/NQ-HĐQT	08/06/2021	Phê duyệt điều chỉnh dự toán gói thầu xây dựng cụm công trình nhà máy thủy điện Bản Mồng phần việc sơn tường ngoài nhà máy
12	12/2021/NQ-HĐQT	24/06/2021	Phê duyệt điều chỉnh dự toán gói thầu cung cấp, lắp đặt thiết bị cơ khí thủy công dự án thủy điện Bản Mồng, Nghệ An.
13	12a/NQ-HĐQT	29/06/2021	Thông qua việc lùi thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
14	14/NQ-HĐQT	29/06/2021	Thông qua việc bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Cơ điện Xây dựng - CTCP đối với ông Lương Công Thuấn
15	22/NQ-HĐQT	12/07/2021	Thông qua việc hoàn thiện thủ tục hồ sơ vay vốn, thế chấp để đảm bảo cho khoản vay tài trợ Dự án thủy điện Ngàn Trươi
16	23/2021/NQ-HĐQT	30/08/2021	Phê duyệt Tổng mức đầu tư điều chỉnh - Dự án đầu tư xây dựng công trình Nhà máy thủy điện Bản Mồng, tỉnh Nghệ An

TT	Số Nghị quyết	Ngày tháng	Nội dung
17	24/2021/NQ-HĐQT	12/09/2021	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 13 Dự án Thủy điện Bản Mồng, tỉnh Nghệ An
18	26/NQ-HĐQT	30/10/2021	Thông qua việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
19	28/NQ-HĐQT	18/11/2021	Thông qua kế hoạch vay vốn và bảo lãnh năm 2021-2021 của Tổng công ty tại Ngân hàng BIDV - CN Sở giao dịch I
20	29/NQ-HĐQT	09/12/2021	Thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2020 của Tổng công ty Cơ điện Xây dựng - CTCP
21	30/2021/NQ-HĐQT	27/12/2021	Phê duyệt điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình nhà máy thủy điện Bản Mồng, tỉnh Nghệ An

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

TT	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Lê Thị Hằng	Trưởng Ban kiểm soát	Bổ nhiệm ngày 25/05/2018	Cử nhân kinh tế
2	Bà Nguyễn Thị Hiền	Thành viên Ban kiểm soát	Bổ nhiệm ngày 25/05/2018	Cử nhân kinh tế
3	Bà Lê Thu Huyền	Thành viên Ban kiểm soát	Bổ nhiệm ngày 25/05/2018	Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát:

TT	Thành viên Ban kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
1	Bà Lê Thị Hằng	4/4	100%	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Hiền	4/4	100%	100%	
3	Bà Lê Thu Huyền	4/4	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và cổ đông:

- Ban kiểm soát đã thực hiện giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty đối với Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong việc quản lý và điều hành Tổng công ty.

- Kiểm tra, rà soát tính pháp lý, trình tự thủ tục trong việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, tình hình triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ trong năm 2021.

- Kiểm tra và thẩm định báo cáo tài chính.

- Kiểm soát hoạt động của các Công ty con là Chủ đầu tư các dự án thủy điện.

- Tham gia công tác tổ chức lấy ý kiến cổ đông để thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, đảm bảo công tác này được thực hiện nghiêm túc và đúng quy định của pháp luật.

- Giám sát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Tổng công ty theo các quy định của pháp luật đối với công ty đại chúng quy mô lớn, đồng thời kiểm chứng tính xác thực, minh bạch của các thông tin công bố tới các cổ đông của Tổng công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý đã duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp trên nguyên tắc vì lợi ích của Tổng công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ và các Quy chế nội bộ của Tổng công ty.

Ban Kiểm soát được mời tham gia họp và nhận được các tài liệu, thông tin theo quy định của Luật Doanh nghiệp (về quyền được cung cấp thông tin của Ban Kiểm soát): biên bản họp, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT Tổng công ty đều được cung cấp cho Ban Kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên HĐQT.

IV. Ban điều hành

TT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Lê Văn An	04/08/1958	Kỹ sư thủy lợi, Thạc sĩ quản trị kinh doanh	25/04/2013
2	Ông Đỗ Minh Tiến	05/10/1969	Kỹ sư thủy lợi, Thạc sĩ quản trị kinh doanh	Bổ nhiệm ngày 01/08/2018, tái bổ nhiệm ngày 01/08/2020
3	Ông Đỗ Mạnh Cường	13/04/1973	Kỹ sư cơ khí, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Bổ nhiệm ngày 01/08/2018, tái bổ nhiệm ngày 01/08/2020
4	Ông Lương Công Thuấn	02/01/1958	Kỹ sư cơ khí, cử nhân Luật, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Bổ nhiệm ngày 25/05/2013, tái bổ nhiệm ngày 01/07/2021
5	Ông Phạm Bảo Long	14/08/1974	Cử nhân kinh tế, cử nhân Luật, thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Bổ nhiệm ngày 01/04/2021

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
Lê Quang Hưng	12/12/1975	Cử nhân tài chính kế toán	Bổ nhiệm ngày 15/02/2017, tái bổ nhiệm ngày 15/02/2021

VI. Danh sách về người có liên quan của Tổng công ty năm 2021 và giao dịch của người có liên quan của Tổng công ty với chính Tổng công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của Tổng công ty:

Theo Phụ lục số 01 đính kèm báo cáo này.

2. Giao dịch giữa Tổng công ty với người có liên quan của Tổng công ty; hoặc giữa Tổng công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Theo Phụ lục số 02 đính kèm báo cáo này.

3. Giao dịch giữa người nội bộ Tổng công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Tổng công ty nắm quyền kiểm soát. Không có.

4. Giao dịch giữa Tổng công ty với đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa Tổng công ty với công ty mà thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây. **Không có.**

4.2. Giao dịch giữa Tổng công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành. **Không có.**

4.3. Các giao dịch khác của Tổng công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác. **Không có.**

VII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ năm 2021.

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Theo Phụ lục số 03 đính kèm báo cáo này.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ đối với cổ phiếu của Tổng công ty: Không có

VIII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Website Tổng công ty;
- BKS;
- Lưu VPTH, HĐQT.

M.S.D.N: 0100102887 - C.T.C.P - TỔNG CÔNG TY CƠ ĐIỆN XÂY DỰNG CTCP - H. THANH TRÌ - TP. HÀ NỘI

Lê Văn An

TỔNG CÔNG TY CƠ ĐIỆN XÂY DỰNG - CTCP

PHỤ LỤC SỐ 01: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA TỔNG CÔNG TY NĂM 2021

(Kèm theo Báo cáo quản trị số 15 /BC-HĐQT ngày 25 / 01 /2022)

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
I	**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**							
1	Lê Văn An		Chủ tịch HĐQT	010391635, cấp ngày 31/10/2011 tại Hà Nội	P4 - A4 TT ĐH GTVT, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội	25/05/2018		
2	Đồng Tuấn Vũ		Thành viên HĐQT	03064004891, cấp ngày 28/03/2019 tại Hà Nội	Số 16A Phạm Đình Hổ, Hai Bà Trưng, Hà Nội	25/05/2018		
3	Đỗ Minh Tiến		Thành viên HĐQT	019069000068, cấp ngày 25/07/2016 tại Hà Nội	Số 55, Tập thể Công ty XDTL 1, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, HN	25/05/2018		
4	Đỗ Mạnh Cường		Thành viên HĐQT	012890280, cấp ngày 29/06/2006 tại Hà Nội	Xóm Vực, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội	25/05/2018		
5	Lê Tuấn Anh		Thành viên HĐQT	001092008443, cấp ngày 22/01/2016 tại Hà Nội	P4 - A4 TT ĐH GTVT, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội	22/06/2020		
II	**BAN ĐIỀU HÀNH**							
1	Lê Văn An			010391635, cấp ngày 31/10/2011 tại Hà Nội	P4 - A4 TT ĐH GTVT, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội	25/04/2013		
2	Đỗ Minh Tiến		Phó TGĐ	019069000068, cấp ngày 25/07/2016 tại Hà Nội	Số 55, Tập thể Công ty Thủy lợi 1, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	Bổ nhiệm ngày 01/08/2018, tái bổ nhiệm ngày 01/08/2020		
3	Đỗ Mạnh Cường		Phó TGĐ	012890280, cấp ngày 29/06/2006 tại Hà Nội	Xóm Vực, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội	Bổ nhiệm ngày 01/08/2018, tái bổ nhiệm ngày 01/08/2020		
4	Lương Công Thuấn		Phó TGĐ	012529094, cấp ngày 19/11/2009 tại Hà Nội	Phố Lương Khánh Thiện, Hoàng Mai, Hà Nội	Bổ nhiệm ngày 25/05/2013, tái bổ nhiệm ngày 01/07/2021		

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
5	Phạm Bảo Long		Phó TGĐ	026074000025, cấp ngày 04/12/2013 tại Cục CS ĐKQLCT và DLQG về DC	Số nhà 20 ngách 69B/45/16 Hoàng Văn Thái, Thanh Xuân, Hà Nội	Bổ nhiệm ngày 01/4/2021		
III	**BAN KIỂM SOÁT**							
1	Lê Thị Hằng		Trưởng BKS	013266157, cấp ngày 06/03/2010 tại Hà Nội	Tổ 16 Phường Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội	25/05/2018		
2	Nguyễn Thị Hiền		Thành viên BKS	013000417, cấp ngày 10/08/2007 tại Hà Nội	Tổ 15 Phường Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội	25/05/2018		
3	Lê Thu Huyền		Thành viên BKS	001184018931, cấp ngày 11/11/2016 tại Hà Nội	Xóm Vực, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội	25/05/2018		
IV	**KẾ TOÁN TRƯỞNG**							
1	Lê Quang Hưng		Kế toán trưởng	011744608, cấp ngày 14/04/2010 tại Hà Nội	Số 11 Ngõ 204D Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	Bổ nhiệm ngày 15/02/2017, tái bổ nhiệm ngày 15/02/2021		
V	**TỔ CHỨC LIÊN QUAN KHÁC**							
1	Công ty TNHH Điện Sông Mực		Công ty con	2800989315, cấp ngày 19/6/2008 tại Sở KHĐT tỉnh Thanh Hóa	Thôn Xuân Lai, Xã Hải Vân, Huyện Như Thanh, Tỉnh Thanh Hóa			
2	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triện điện Bắc Miền Trung		Công ty con	2800999955, cấp ngày 05/9/2006 tại Sở KHĐT tỉnh Thanh Hóa	Xã Lương Sơn, Huyện Thường Xuân, Tỉnh Thanh Hóa			
3	Công ty cổ phần Thủy điện Ngàn Trươi		Công ty con	3002076424, cấp ngày 12/06/2017 tại Sở KHĐT tỉnh Hà Tĩnh	Tổ 1 Thị trấn Vũ Quang, Huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh			
4	Công ty cổ phần điện tái tạo AHP		Công ty con	0109307504, cấp ngày 13/08/2020 tại Sở KHĐT TP. Hà Nội	Số 215 đường Ngọc Hồi, Xã Tứ Hiệp, Huyện Thanh Trì, Hà Nội			

TỔNG CÔNG TY CƠ ĐIỆN XÂY DỰNG - CTCP

PHỤ LỤC SỐ 02: GIAO DỊCH GIỮA TỔNG CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN; HOẶC GIỮA TỔNG CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ NĂM 2021

(Kèm theo Báo cáo quản trị số 15 /BC-HĐQT ngày 25 / 01 /2022)

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ với Tổng công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Tổng công ty	Nội dung giao dịch với Tổng công ty	Ghi chú
1	Đồng Tuấn Vũ	Thành viên HĐQT, cổ đông lớn	03064004891, cấp ngày 28/03/2019 tại Hà Nội	Số 16A Phạm Đình Hổ, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Năm 2021	Lãi phát sinh từ khoản tiền cho Tổng công ty vay	
2	Đỗ Minh Tiến	Thành viên HĐQT, Phó TGĐ	019069000068, cấp ngày 25/07/2016 tại Hà Nội	Số 55, Tập thể Công ty XDTL 1, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, HN	Năm 2021	Cho Tổng công ty vay	
3	Lê Bích Hạnh	Người có liên quan của Người nội bộ	001180014545, cấp ngày 11/11/2016 tại Hà Nội	Xóm Vực, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội	Năm 2021	Cho Tổng công ty vay	
4	Nguyễn Trung Hiếu	Người có liên quan của Người nội bộ	030084004260, cấp ngày 16/11/2016 tại Hà Nội	Xóm Vực, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội	Năm 2021	- Cho Tổng công ty vay; - Tổng công ty trả gốc và lãi tiền vay.	
5	Đinh Thái Hà	Người có liên quan của Người nội bộ	012564652, cấp ngày 28/03/2011 tại Hà Nội	SN 20 ngách 69B/45/16 Hoàng Văn Thái, Thanh Xuân, Hà Nội	Năm 2021	- Cho Tổng công ty vay; - Tổng công ty trả gốc và lãi tiền vay.	
6	Công ty TNHH Điện Sông Mực	Công ty con	2800989315, cấp ngày 19/6/2008 tại Sở KHĐT tỉnh Thanh Hóa	Thôn Xuân Lai, Xã Hải Vân, Huyện Như Thanh, Tỉnh Thanh Hóa	Năm 2021	- Lãi phát sinh từ khoản tiền cho TCT vay; - Bán hàng và cung cấp dịch vụ cho công ty con.	
7	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển điện Bắc Miền Trung	Công ty con	2800999955, cấp ngày 05/9/2006 tại Sở KHĐT tỉnh Thanh Hóa	Xã Lương Sơn, Huyện Thường Xuân, Tỉnh Thanh Hóa	Năm 2021	- Công ty con cho Tổng công ty vay; - Lãi vay phát sinh từ khoản tiền cho TCT vay; - Công ty con tạm ứng cổ tức; - Tổng công ty trả gốc tiền vay.	
8	Công ty cổ phần Thủy điện Ngàn Trươi	Công ty con	3002076424, cấp ngày 12/06/2017 tại Sở KHĐT tỉnh Hà Tĩnh	Tổ 1 Thị trấn Vũ Quang, Huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh	Năm 2021	- Tổng công ty góp vốn vào Công ty con; - Hợp đồng xây lắp và cung cấp thiết bị cơ khí thủy công cho Dự án Thủy điện Ngàn Trươi do Công ty con làm Chủ đầu tư.	
9	Công ty cổ phần điện tái tạo AHP	Công ty con	0109307504, cấp ngày 13/08/2020 tại Sở KHĐT TP. Hà Nội	Số 215 đường Ngọc Hồi, Xã Tứ Hiệp, Huyện Thanh Trì, Hà Nội	Năm 2021	Tổng công ty góp vốn vào công ty con	

TỔNG CÔNG TY CƠ ĐIỆN XÂY DỰNG - CTCP

PHỤ LỤC SỐ 03: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ TÍNH ĐẾN 31/12/2021

(Kèm theo Báo cáo quản trị số 15 /BC-HĐQT ngày 25 / 01 /2022)

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Quan hệ với Người nội bộ
I	**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**							
1	**Lê Văn An**		**Chủ tịch HĐQT**	**010391635, cấp ngày 31/10/2011 tại Hà Nội**	**P4 - A4 TT ĐH GTVT, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội**	**1.898.762**	**8,83%**	
1.1	Nguyễn Thị Thêm			001163010295, cấp ngày 09/01/2017 tại Hà Nội	P4 - A4 TT ĐH GTVT, phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Hà Nội	0	0,00%	Vợ
1.2	Lê Thu Hoài			N172317, cấp ngày 28/12/2015	P4 - A4 TT ĐH GTVT, phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Hà Nội	0	0,00%	Con đẻ
1.3	Lê Tuấn Anh			001092008443, cấp ngày 22/01/2016 tại Hà Nội	P4 - A4 TT ĐH GTVT, phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Hà Nội	2.401.500	11,17%	Con đẻ
1.4	Lê Văn Bình			027053000041, cấp ngày 29/03/2016 tại Hà Nội	Xóm Vực, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội	0	0,00%	Anh ruột
1.5	Lê Minh			010352518 tại Hà Nội	37 Hàng Buồm, Hoàn Kiếm, Hà Nội	0	0,00%	Chị ruột
1.6	Lê Thị Hằng			010298140, cấp ngày 22/9/2005 tại Hà Nội	Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội	0	0,00%	Em ruột
1.7	Lê Thị Tuyết Mai			011676557, cấp ngày 14/05/2009 tại Hà Nội	37 Hàng Buồm, Hoàn Kiếm, Hà Nội	900	0,0042%	Em ruột
2	**Đồng Tuấn Vũ**		**Thành viên HĐQT**	**03064004891, cấp ngày 28/03/2019 tại Hà Nội**	**Số 16A Phạm Đình Hổ, Hai Bà Trưng, Hà Nội**	**5.278.333**	**24,55%**	
2.1	Đồng Thị Tiếp				Số 16A Phạm Đình Hổ, phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0,00%	Mẹ đẻ
2.2	Phạm Thúy Nga			001165000652, cấp ngày 18/06/2014 tại Hà Nội	Số 16A Phạm Đình Hổ, phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0,00%	Vợ
2.3	Đồng Bảo Ngọc			001192008805, cấp ngày 03/02/2017 tại Hà Nội	P4 - A4 TT ĐH GTVT, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội	0	0,00%	Con đẻ
2.4	Đồng Quang Minh			N1787405, cấp ngày 09/01/2017	Số 16A Phạm Đình Hổ, phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0,00%	Con đẻ

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Quan hệ với Người nội bộ
2.5	Đồng Thị Thanh Tinh			0133314771, cấp ngày 01/11/2010 tại Hà Nội	Hà Nội	0	0,00%	Chị ruột
2.6	Đồng Hữu Văn			013446566, cấp ngày 16/11/2011 tại Hà Nội	Hà Nội	0	0,00%	Anh ruột
2.7	Đồng Văn Bột			011837821, cấp ngày 10/9/2008 tại Hà Nội	Hà Nội	0	0,00%	Anh ruột
2.8	Đồng Văn Đạm			036056000297, cấp ngày 25/8/2016 tại Hà Nội	Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội	0	0,00%	Anh ruột
2.10	Đồng Thị Nhiệm			163065432, cấp ngày 25/5/2007 tại Nam Định	Nam Định	0	0,00%	Chị ruột
2.11	Công ty TNHH sản xuất và thương mại Minh Ngọc			0900237146, cấp ngày 04/04/2005 tại Sở KHĐT tỉnh Hưng Yên	Khu D, Khu công nghiệp Phố Nối, Huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	0	0,00%	Tổ chức có liên quan
3	**Đỗ Minh Tiến**		**Thành viên HĐQT**	**019069000068, cấp ngày 25/07/2016 tại Hà Nội**	**Số 55, Tập thể Công ty XDTL 1, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội**	**55.700**	**0,26%**	
3.1	Đỗ Minh Tuấn				Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0,00%	Bố đẻ
3.2	Đỗ Mai Huệ				Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0,00%	Mẹ đẻ
3.3	Trần Lệ Thủy			001174009974, cấp ngày 11/8/2016 tại Hà Nội	Số 55, Tập thể Công ty XDTL 1, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0,00%	Vợ
3.4	Đỗ Minh Toàn			Còn nhỏ	Số 55, Tập thể Công ty XDTL 1, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0,00%	Con đẻ
3.5	Đỗ Minh Trang			Còn nhỏ	Số 55, Tập thể Công ty XDTL 1, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0,00%	Con đẻ
3.6	Đỗ Mai Hương			090450820, cấp ngày 13/4/2008 tại Thái Nguyên	Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0,00%	Chị ruột
3.7	Đỗ Minh Trí			090781912, cấp ngày 11/09/2016 tại Thái Nguyên	Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0	0,00%	Em ruột
4	**Đỗ Mạnh Cường**		**Thành viên HĐQT**	**012890280, cấp ngày 29/06/2006 tại Hà Nội**	**Xóm Vực, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội**	**706.400**	**3,29%**	

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Quan hệ với Người nội bộ
4.1	Phan Thị Hồng			017014837, cấp ngày 13/11/2008 tại Hà Nội	Phố Trúc, Ecopark, Hưng Yên	0	0,00%	Mẹ đẻ
4.2	Lê Bích Hạnh			001180014545, cấp ngày 11/11/2016 tại Hà Nội	Xóm Vực, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội	653.900	3,04%	Vợ
4.3	Đỗ Lê Phương Linh			Còn nhỏ	Xóm Vực, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội	0	0,00%	Con đẻ
4.4	Đỗ Quỳnh Hoa			Còn nhỏ	Xóm Vực, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội	0	0,00%	Con đẻ
4.5	Đỗ Thanh Hải			Còn nhỏ	Xóm Vực, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội	0	0,00%	Con đẻ
4.6	Đỗ Thị Hồng Vân			011845583, cấp ngày 12/03/2009 tại Hà Nội	Số 45, Ngõ 67 Thái Thịnh, Đống Đa, Hà Nội	0	0,00%	Chị ruột
4.7	Đỗ Anh Dũng			012868832, cấp ngày 23/3/2011 tại Hà Nội	Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Hà Nội	0	0,00%	Em ruột
5	**Lê Tuấn Anh**		**Thành viên HĐQT**	**001092008443, cấp ngày 22/01/2016 tại Hà Nội**	**P4 - A4 TT ĐH GTVT, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội**	**2.401.500**	**11,17%**	
5.1	Lê Văn An			010391635, cấp ngày 31/10/2011 tại Hà Nội	P4 - A4 TT ĐH GTVT, phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Hà Nội	1.898.762	8,83%	Bố đẻ
5.2	Nguyễn Thị Thêm			001163010295, cấp ngày 09/01/2017 tại Hà Nội	P4 - A4 TT ĐH GTVT, phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Hà Nội	0	0,00%	Mẹ đẻ
5.3	Đồng Bảo Ngọc			001192008805, cấp ngày 03/02/2017 tại Hà Nội	P4 - A4 TT ĐH GTVT, phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Hà Nội	0	0,00%	Vợ
5.4	Lê Đăng Nguyên			Còn nhỏ	P4 - A4 TT ĐH GTVT, phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Hà Nội	0	0,00%	Con đẻ
5.5	Lê Thu Hoài			N172317, cấp ngày 28/12/2015	P4 - A4 TT ĐH GTVT, phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Hà Nội	0	0,00%	Chị ruột
II	**BAN ĐIỀU HÀNH**							
1	**Lê Văn An**			**010391635, cấp ngày 31/10/2011 tại Hà Nội**	**P4 - A4 TT ĐH GTVT, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội**	**1.898.762**	**8,83%**	

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Quan hệ với Người nội bộ
	Người có liên quan như mục 1 Phần I - Hội đồng quản trị							
2	**Đỗ Minh Tiến**		**Phó TGĐ**	**019069000068, cấp ngày 25/07/2016 tại Hà Nội**	**Số 55, Tập thể Công ty Thủy lợi 1, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội**	**55.700**	**0,26%**	
	Người có liên quan như mục 3 Phần I - Hội đồng quản trị							
3	**Đỗ Mạnh Cường**		**Phó TGĐ**	**012890280, cấp ngày 29/06/2006 tại Hà Nội**	**Xóm Vực, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội**	**706.400**	**3,29%**	
	Người có liên quan như mục 4 Phần I - Hội đồng quản trị							
4	**Lương Công Thuấn**		**Phó TGĐ**	**012529094, cấp ngày 19/11/2009 tại Hà Nội**	**Phố Lương Khánh Thiện, Hoàng Mai, Hà Nội**	**556.100**	**2,59%**	
4.1	Phạm Thị Tuyết Nga			012854724, cấp ngày 02/3/2006 tại Hà Nội	Phố Lương Khánh Thiện, Quận Hoàng Mai, Hà Nội	0	0,00%	Vợ
4.2	Lương Ngọc Chi			012539112, cấp ngày 28/6/2002 tại Hà Nội	Phố Lương Khánh Thiện, Quận Hoàng Mai, Hà Nội	0	0,00%	Con đẻ
4.3	Lương Tuấn Việt			012904271, cấp ngày 10/7/2006 tại Hà Nội	Phố Lương Khánh Thiện, Quận Hoàng Mai, Hà Nội	0	0,00%	Con đẻ
4.4	Lương Công Dân			010019010, cấp ngày 30/01/1978 tại Hà Nội	Phố Lương Khánh Thiện, Quận Hoàng Mai, Hà Nội	0	0,00%	Anh ruột
4.5	Lương Công Trân			011871262, cấp ngày 30/7/2010 tại Hà Nội	Phố Lương Khánh Thiện, Quận Hoàng Mai, Hà Nội	0	0,00%	Anh ruột
4.6	Lương Công Tuấn			060432572, cấp ngày 21/12/2007 tại Hà Nam	Huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	0	0,00%	Anh ruột
5	**Phạm Bảo Long**		**Phó TGĐ**	**026074000025, cấp ngày 04/12/2013 tại Cục CS ĐKQLCT và DLQG về DC**	**Số nhà 20 ngách 69B/45/16 Hoàng Văn Thái, Thanh Xuân, Hà Nội**	**0**	**0,00%**	
5.1	Phạm Bảo Ngân			010072993, cấp ngày 09/2/2012 tại Hà Nội	Số nhà 20 ngách 69B/45/16 Hoàng Văn Thái, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0,00%	Bố đẻ
5.2	Nguyễn Thị Phúc			26144000273, cấp ngày 27/11/2017 tại tại Cục CS ĐKQLCT và DLQG về DC	Số nhà 20 ngách 69B/45/16 Hoàng Văn Thái, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0,00%	Mẹ đẻ
5.3	Đinh Thái Hà			012564652, cấp ngày 28/03/2011 tại Hà Nội	Số nhà 20 ngách 69B/45/16 Hoàng Văn Thái, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0,00%	Vợ

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Quan hệ với Người nội bộ
5.4	Phạm Thiên Bảo Nguyên			001202031750, cấp ngày 01/04/2019 tại tại Cục CS ĐKQLCT và DLQG về DC	Số nhà 20 ngách 69B/45/16 Hoàng Văn Thái, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0,00%	Con đẻ
5.5	Phạm Thiên Thảo Nguyên			001304014682, cấp ngày 25/3/2019 tại tại Cục CS ĐKQLCT và DLQG về DC	Số nhà 20 ngách 69B/45/16 Hoàng Văn Thái, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0,00%	Con đẻ
5.6	Phạm Bảo Trí Nguyên			Còn nhỏ	Số nhà 20 ngách 69B/45/16 Hoàng Văn Thái, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0,00%	Con đẻ
5.7	Phạm Bảo Ngọc			011694303, cấp ngày 15/12/2007 tại Hà Nội	Hà Nội	0	0,00%	Chị ruột
5.8	Phạm Bảo Phượng			013014577, cấp ngày 02/11/2007 tại Hà Nội	Hà Nội	0	0,00%	Em ruột
5.9	Phạm Hùng Vỹ			135110809, cấp ngày 27/5/2014 tại Vĩnh Phúc	Vĩnh Phúc	0	0,00%	Em ruột
III	**BAN KIỂM SOÁT**							
1	**Lê Thị Hằng**		**Trưởng BKS**	**013266157, cấp ngày 06/03/2010 tại Hà Nội**	**Tổ 16 Phường Ngọc Thụy, Quận Long Biên, Hà Nội**	**15.400**	**0,072%**	
1.1	Lê Quang Hưng			140591079, cấp ngày 30/3/2011 tại Hải Dương	Thị trấn Ninh Giang, Huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương	0	0,00%	Bố đẻ
1.2	Dương Thị Nhẫn			140111605, cấp ngày 30/3/2011 tại Hải Dương	Thị trấn Ninh Giang, Huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương	0	0,00%	Mẹ đẻ
1.3	Vũ Ngọc Anh			013155605 cấp tại Hà Nội	Tổ 16 Phường Ngọc Thụy, Quận Long Biên, Hà Nội	0	0,00%	Chồng
1.4	Vũ Đình Xuân Bách			Còn nhỏ	Tổ 16 Phường Ngọc Thụy, Quận Long Biên, Hà Nội	0	0,00%	Con đẻ
1.5	Vũ Đình Xuân Phúc			Còn nhỏ	Tổ 16 Phường Ngọc Thụy, Quận Long Biên, Hà Nội	0	0,00%	Con đẻ
1.6	Lê Ngọc Tú			013414801, cấp ngày 19/05/2011 tại Hà Nội	Tập thể trường Đại học Nông nghiệp	0	0,00%	Anh ruột
1.7	Lê Hồng Sơn			030078000438, cấp ngày 24/9/2015 tại Hà Nội	Khu tập thể B3 Vĩnh Hồ, Đống Đa, Hà Nội	0	0,00%	Anh ruột
1.8	Lê Tiến Lâm			030086000035, cấp ngày 09/12/2014 tại Hà Nội	145 Đặng Tiến Đông, Đống Đa, Hà Nội	0	0,00%	Em ruột

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Quan hệ với Người nội bộ
2	**Nguyễn Thị Hiền**		**Thành viên BKS**	**013000417, cấp ngày 10/08/2007 tại Hà Nội**	**Tổ 15 Phường Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội**	**0**	**0,00%**	
1.1	Nguyễn Thị Thu			162655127, cấp ngày 02/04/2008 tại Nam Định	Huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định	0	0,00%	Mẹ đẻ
2.1	Ngô Văn Tư			013000418, cấp ngày 10/8/2007 tại Hà Nội	Tổ 15 Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0,00%	Chồng
2.2	Ngô Thành Hưng			Còn nhỏ	Tổ 15 Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0,00%	Con ruột
2.3	Ngô Tiến Thịnh			Còn nhỏ	Tổ 15 Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0,00%	Con ruột
2.4	Nguyễn Văn Điệp			162191376, cấp ngày 11/10/2008 tại Nam Định	Huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định	0	0,00%	Anh ruột
2.5	Nguyễn Văn Đô			013017150, cấp ngày 12/10/2007 tại Hà Nội	Hà Nội	0	0,00%	Anh ruột
2.6	Nguyễn Thị Tuyền			036180004718, cấp ngày 08/08/20107 tại Hà Nội	Hà Nội	0	0,00%	Em ruột
3	**Lê Thu Huyền**		**Thành viên BKS**	**001184018931, cấp ngày 11/11/2016 tại Hà Nội**	**Xóm Vực, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội**	**400**	**0,0019%**	
3.1	Lê Văn Bình			027053000041, cấp ngày 29/03/2016 tại Hà Nội	Xóm Vực, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội	0	0,00%	Bố đẻ
3.2	Nguyễn Thị Quý			011640838, cấp ngày 17/8/2005 tại Hà Nội	Xóm Vực, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội	0	0,00%	Mẹ đẻ
3.3	Nguyễn Trung Hiếu			030084004260, cấp ngày 16/11/2016 tại Hà Nội	Xóm Vực, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội	570.500	2,65%	Chồng
3.4	Nguyễn Bảo Anh			Còn nhỏ	Xóm Vực, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội	0	0,00%	Con ruột
3.5	Nguyễn Trung Nghĩa			Còn nhỏ	Xóm Vực, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội	0	0,00%	Con ruột
3.6	Lê Bích Hạnh			001180014545, cấp ngày 11/11/2016 tại Hà Nội	Xóm Vực, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội	653.900	3,04%	Chị ruột
IV	**KẾ TOÁN TRƯỞNG**							
1	**Lê Quang Hưng**		**Kế toán trưởng**	**011744608, cấp ngày 14/04/2010 tại Hà Nội**	**Số 11 Ngõ 204D Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội**	**87.700**	**0,408%**	

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Quan hệ với Người nội bộ
1.1	Nguyễn Thị An			010551996, cấp ngày 17/06/2005, tại Hà Nội	Số 11 Ngõ 204D Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	0	0,00%	Mẹ đẻ
1.2	Phạm Minh Tâm			013327998, cấp ngày 25/08/2010 tại Hà Nội	Số 11 Ngõ 204D Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	25.500	0,12%	Vợ
1.3	Lê Quang Minh			001201013759, cấp ngày 04/04/2016 tại Hà Nội	Số 11 Ngõ 204D Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	0	0,00%	Con ruột
1.4	Lê Quang Thái Hùng			Còn nhỏ	Số 11 Ngõ 204D Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	0	0,00%	Con ruột
1.5	Lê Quang Hải			Còn nhỏ	Số 11 Ngõ 204D Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	0	0,00%	Con ruột
1.6	Lê Quang Hiển			001078001121, cấp ngày 15/04/2014 tại Hà Nội	Phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0,00%	Em ruột
1.7	Lê Thị Thúy Hồng			012174758, cấp ngày 25/03/2009 tại Hà Nội	Lạc Trung, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0,00%	Em ruột